

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TOÀN TRƯỜNG NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 10 /TB-CĐSPTW ngày 09 / 01/2026 của Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương)

TT	HỌ TÊN	DANH HIỆU THI ĐUA			HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG			KHÔNG XÉT THI ĐUA	GHI CHÚ
		LĐTT	CSTĐ CƠ SỞ	CSTĐ CẤP BỘ	GIẤY KHEN HIỆU TRƯỞNG	BẰNG KHEN BỘ TRƯỞNG	BẰNG KHEN THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ		
	1. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG (01)	1	1	1					
1	Nguyễn Thị Thanh	x	x	x					
	2. BAN GIÁM HIỆU (02)	2	2				1		
2	Trần Đình Tuấn	x	x						
3	Trịnh Thị Xim	x	x				x		
	3. PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH (16) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN)	16	5		4			1	
4	Nguyễn Thị Nhung	x	x						
5	Lê Thành Vinh							HTNV	Không xét thi đua
6	Lê Thị Phương Nhung	x							
7	Lê Thị Thơm	x	x						
8	Lê Thị Mơ	x	x						
9	Lê Thị Kim Quy	x	x						
10	Lê Thị Hải Hoan	x			x				
11	Lê Hoàng Dung	x			x				

12	Đào Thị Liên	x	x						
13	Đặng Thị Dinh	x							
14	Hoàng Mỹ Đức	x							
15	Nguyễn Thị Thu Hà	x							
16	Nguyễn Thị Minh Huệ	x							
17	Phan Thị Hoa	x			x				
18	Phạm Ngọc Huệ	x							
19	Lâm Quảng Hà	x			x				
	4. PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH (09) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	9	1		3				
20	Đoàn Đức Dương	x			x				
21	Nguyễn Thị Thủy	x							
22	Nguyễn Thị Lệ Thủy	x	x						
23	Nguyễn Thị Thu Hòa	x			x				
24	Đỗ Thị Minh	x							
25	Phạm Thị Thu Phương	x							
26	Nguyễn Thị Liên	x							
27	Nguyễn Thị Thu Hường	x			x				
28	Hoàng Ánh Vân	x							
	5. PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO (14) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	14	3		3				
29	Phạm Văn Hào	x							

30	Nguyễn Thị Ngọc Linh	x	x						
31	Phạm Tiến Thành	x			x				
32	Đoàn Hữu Huân	x	x						
33	Đinh Thúy Quỳnh	x							
34	Nguyễn Thị Phương	x			x				
35	Nguyễn Thị Hải Yến	x			x				
36	Trương Thị Thủy	x							
37	Đinh Công Hiếu	x							
38	Đào Thị Trường Giang	x	x						
39	Trần Xuân Dur	x							
40	Bùi Thị Quỳnh	x							
41	Ma Khánh Linh	x							
42	Tạ Thị Hà Ly	x							
	6. PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CLGD (07) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	7	0		2				
43	Lê Thị Chúc Quỳnh	x							
44	Bùi Minh Hải	x							
45	Trần Đức Thu	x							
46	Tô Ngọc Thảo	x							
47	Trần Huyền Trâm	x							
48	Lê Thị Hương	x			x				

49	Nguyễn Thị Hồng Liên	x			x				
	7. PHÒNG QUẢN TRỊ - THIẾT BỊ (25) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	25	7		8				
50	Nguyễn Thạc Hải	x	x						
51	Lê Thị Việt Hà	x	x						
52	Nguyễn Tiến Long	x			x				
53	Ngô Xuân Mạnh	x							
54	Vũ Trung Hiếu	x			x				
55	Nguyễn Thị Thanh Tâm	x			x				
56	Ong Thị Huyền Anh	x	x						
57	Đinh Ngọc Thành	x			x				
58	Đỗ Hùng Cường	x							
59	Lê Phương Nam	x							
60	Nguyễn Hữu Dương	x			x				
61	Đoàn Thị Lan Hương	x	x						
62	Đàm Thị Vân Anh	x							
63	Ngô Thị Thúy Hà	x	x						
64	Ngô Thanh Hà	x			x				
65	Nguyễn Đức Diệu	x	x						
66	Bùi Trọng Hưng	x							
67	Nguyễn Văn Trân	x							

68	Nguyễn Hữu Tiến	x							
69	Ngô Thế Hùng	x			x				
70	Nguyễn Ngọc Minh	x							
71	Phạm Hoài Nam	x			x				
72	Đỗ Đình Anh	x	x						
73	Nguyễn Toàn Thắng	x							
74	Đỗ Bảo Ngọc	x							
	8. PHÒNG CÔNG TÁC HSSV (11) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	11	4		2				
75	Hoàng Diệu Thúy	x			x				
76	Vũ Thị Thanh Huyền	x	x						
77	Chu Thị Minh Hương	x	x						
78	Nguyễn Hải Yến	x	x						
79	Phạm Ngọc Mai	x	x						
80	Tô Văn Tấn	x							
81	Lê Thị Thanh Hương	x							
82	Nguyễn Thị Minh Huệ	x							
83	Phan Thanh Bình	x							
84	Phạm Thị Thu Trà	x			x				
85	Nguyễn Tuấn Anh	x							
	9. PHÒNG KHOA HỌC CN - HỢP TÁC QT (10) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	10	6		2	1			

86	Trịnh Văn Tùng	x	x						
87	Nguyễn Thị Thành	x	x						
88	Hoàng Thị Lan	x	x						
89	Nguyễn Thị Hòa	x							
90	Trần Thị Bích Hạnh	x	x						
91	Nguyễn Thị Loan	x							
92	Bùi Thị Bảo Hoa	x	x			x			
93	Nguyễn Minh Thu	x	x						
94	Hứa Hà Mai	x			x				
95	Trương Thuỳ Chi	x			x				
	10. KHOA GIÁO DỤC MẦM NON (46) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	46	24		14	5	4		
96	Nguyễn Thị Hồng Vân	x	x				x		
97	Nguyễn Thị Thoan	x	x			x			
98	Nguyễn Thị Mai Linh	x	x						
99	Vũ Thị Thu Hà	x							
100	Đặng Thị Thu Hà	x			x				
101	Phạm Thuỳ Linh	x	x						
102	Nguyễn Thị Thanh Hải	x			x				
103	Cao Thị Ngọc Liên	x							
104	Vũ Hoàng Vân	x	x			x			

105	Nguyễn Thị Luyến	x	x			x			
106	Nguyễn Thị Hoài	x	x				x		
107	Nguyễn Thị Hạnh	x	x			x			
108	Đinh Hương Ly	x	x						
109	Lê Thị Hồng Nhung	x			x				
110	Nguyễn Minh Ngọc	x			x				
111	Nguyễn Trung Hiếu	x	x						
112	Nguyễn Thị Hương Giang	x	x						
113	Vũ Văn Tuyên	x	x						
114	Phạm Thị Tam	x			x				
115	Bùi Hoàng Giang	x			x				
116	Nguyễn Thị Thúy Hằng	x	x			x			
117	Lê Thị Kim Cúc	x			x				
118	Nguyễn Cẩm Giang	x	x						
119	Phạm Thị Thu	x	x						
120	Đinh Thị Hạnh	x							
121	Ng. Thị Bạch Dương	x			x				
122	Nguyễn T. Minh Phương	x	x						
123	Lê Thị Hồng	x							
124	Vũ Thị Hà	x	x				x		

125	Vũ Thị Thanh Huyền	x	x						
126	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	x	x				x		
127	Trần Thị Yến	x			x				
128	Vũ Thị Hồng Hạnh	x			x				
129	Nguyễn Thị Thu Hà	x	x						
130	Vũ Mạnh Điệp	x			x				
131	Cù Thị Tuyết Mai	x							
132	Trần Thị Ngoan	x	x						
133	Trần Minh Đức	x	x						
134	Đặng Thị Thu Hà	x	x						
135	Ninh Thị Huyền	x			x				
136	Lại Hải Hà	x							
137	Lê Thị Hương Giang	x							
138	Phùng Thị Tân	x			x				
139	Lê Thị Yến	x	x						
140	Hoàng Thương Huyền	x							
141	Hồ Thị Thanh Tâm	x			x				
	11. KHOA CÔNG NGHỆ TT - GIÁO DỤC NN (29) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	29	8		7	3			
142	Trần Nguyên Hương	x	x						

143	Lâm Quang Bình	x			x				
144	Phạm Trung Dũng	x							
145	Nguyễn Văn Duy	x							
146	Trịnh Thị Giang	x							
147	Phan Minh Hải	x			x				
148	Ông Thị Hải	x							
149	Huỳnh Thị Mỹ Linh	x							
150	Nguyễn Thị Hằng	x							
151	Lê Thị Hiền	x							
152	Trần Thị Minh Huệ	x			x				
153	Lê Thị Huyền	x	x			x			
154	Nguyễn Danh Hưng	x							
155	Lương Thị Hường	x			x				
156	Đặng Anh Minh	x							
157	Nguyễn Thị Minh	x			x				
158	Hoàng Thị Nguyệt Nga	x							
159	Nguyễn Thị Ngân	x			x				
160	Nguyễn Thị Phương	x	x			x			
161	Phùng Thị Minh Phương	x							
162	Phạm Ngọc Quân	x	x						

163	Nguyễn Thị Quy	x							
164	Nguyễn Văn Tĩnh	x							
165	Nguyễn Thị Thanh Tú	x	x			x			
166	Trương Thị Tuyết	x							
167	Nguyễn Phương Thảo	x	x						
168	Đới Thị Thủy	x	x						
169	Nguyễn Thanh Thủy	x			x				
170	Vũ Thị Thủy	x	x						
	12. KHOA NGHỆ THUẬT (29) (TT LAO ĐỘNG XUẤT SẮC, CỜ BỘ)	29	9		9	3	1		
171	Phạm Minh Tùng	x	x				x		
172	Lê Thị Minh Ngọc	x	x						
173	Vương Bích Hiền	x	x						
174	Nguyễn Thị Phương	x	x						
175	Lê Hoàng Huệ Hương	x	x						
176	Ngô Thị Ngân	x	x						
177	Bùi Thị Hồng Hải	x	x			x			
178	Trần Thị Thu	x	x			x			
179	Hoàng Bảo Trang	x	x			x			
180	Đinh Thị Thanh Huyền	x			x				
181	Lê Thị Thu	x			x				

182	Nguyễn Hoàng Anh	x			x				
183	Ngô Thị Lan Hương	x			x				
184	Vương Cẩm Mi	x			x				
185	Vũ Tuấn Dũng	x			x				
186	Vương Cảnh Tuất	x			x				
187	Phạm Thị Phương Nga	x			x				
188	Nguyễn Quang Nhã	x			x				
189	Chu Anh Sơn	x							
190	Đào Thu Hòa	x							
191	Lê Thị Lan Anh	x							
192	Nguyễn Thị Hoàng Lan	x							
193	Hoàng Quang Ánh	x							
194	Trần Quang Huy	x							
195	Mai Đình Khang	x							
196	Phùng Thị Hồng Giang	x							
197	Trần Anh Tuấn	x							
198	Nguyễn Mạnh Hùng	x							
199	Trần Hoàng Tú	x							
	13. KHOA TIẾNG ANH (7) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	7	2		2				
200	Trần Thị Bảo Ngọc	x			x				

201	Nguyễn Thị Thanh Hà	x	x						
202	Nguyễn Thu Hương	x							
203	Dương Hương Thúy	x			x				
204	Đặng Thu Trang	x	x						
205	Phạm Hồng Dương	x							
206	Hồ Thị Nga	x							
	14. KHOA GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG (22) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	22	6		7				
207	Đỗ Thị Thanh Loan	x	x						
208	Nguyễn Thị Thanh Nga	x	x						
209	Trần Thị Bình Minh	x			x				
210	Hoàng Thu Thảo	x			x				
211	Đặng Quang Hưng	x							
212	Trần Thùy Chi	x	x						
213	Phạm Thị Minh Phúc	x							
214	Phạm Trần Hồng Hà	x	x						
215	Nguyễn Thu Trang	x	x						
216	Hoàng Đức Anh	x	x						
217	Huỳnh Thị Tiến	x							
218	Lê Thị Thuần	x			x				
219	Trần Văn Bằng	x							

220	Trần Thị Hữu Hồng Phương	x			x				
221	Trần Thị Nhung	x			x				
222	Trần Xuân Hòa	x							
223	Lý Đức Thanh	x							
224	Vương Văn Tuấn	x							
225	Lê Thị Thu Huyền	x			x				
226	Đỗ Thị Hằng	x							
227	Nguyễn Hải Yến	x			x				
228	Nguyễn Thị Minh Thắng	x							
	15. TT ĐÀO TẠO & BỒI DƯỠNG KT (10) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	9	2		3			1	
229	Khoa Việt Hà	x	x						
230	Phạm Thanh Phương	x							
231	Nguyễn Văn Dương	x			x				
232	Lương Văn Phong	x							
233	Đỗ Thị Quỳnh Trang	x			x				
234	Ngô Thị Thu Thủy	x							
235	Phạm Thị Hà Vy	x			x				
236	Phạm Thị Luyến	x	x						
237	Lê Thị Tình	x							
238	Nguyễn Thùy Linh							HTNV	Không xét thi đua

16. TT HỖ TRỢ PTGD HÒA NHẬP (22) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG) -		22	7		7				
239	Phạm Văn Thư	x	x						
240	Nguyễn Thị Hoa	x	x						
241	Tạ Thị Nhân	x	x						
242	Nguyễn Thị Bích Lan	x	x						
243	Hoàng Thu Hiền	x	x						
244	Ngô Thị Mai	x	x						
245	Hoàng Thị Hương Giang	x	x						
246	Lê Thị Thúy Hằng	x			x				
247	Ngô Thị Thanh	x			x				
248	Đào Thị Thu Huyền	x			x				
249	Nguyễn Thị Lan Hương	x			x				
250	Phan Thị Mật	x			x				
251	Phan Thị Luyến	x			x				
252	Nguyễn Thị Nhật Hoan	x			x				
253	Bùi Ngọc Lan	x							
254	Lê Thu Huyền	x							
255	Võ Thị Lan Phương	x							
256	Nguyễn Thị Ngọc Anh	x							
257	Nguyễn Thị Vân Anh	x							

258	Nguyễn Hải Anh	x							
259	Hoàng Thị Trang	x							
260	Nguyễn Thị Mai Lan	x							
	17. TT THÔNG TIN - THƯ VIỆN (07) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	7	2		2				
261	Phan Thị Thương	x	x						
262	Nguyễn Thị Kim Dung	x							
263	Trần Thị Vũ Thư	x							
264	Lê Thị Minh Phương	x			x				
265	Tô Thị Nguyệt	x	x						
266	Hoàng Thị Thái Hà	x			x				
267	Vũ Thị Bích	x							
	18. TRƯỜNG MẦM NON TH HOA SEN (71) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	71	16		21				
268	Phạm Thị Kim Huê	x	x						
269	Nguyễn Thanh Huê	x	x						
270	Nguyễn Thị Hương Giang	x			x				
271	Nguyễn Hoàng Anh	x							
272	Nguyễn Nguyệt Anh	x			x				
273	Hoàng Thị Ánh	x							
274	Vũ Thị Quỳnh Anh	x	x						
275	Lê Thị Thu Ba	x			x				

276	Nguyễn Thị Ngọc Bích	x							
277	Nguyễn Văn Cảnh	x							
278	Trần Thị Chinh	x							
279	Đinh Thị Chiêm	x							
280	Nghiêm Thị Dung	x							
281	Vương Trí Dũng	x							
282	Lưu Danh Đĩnh	x			x				
283	Bùi Thị Kim Hà	x			x				
284	Hoàng Thái Hà	x	x						
285	Phạm Thị Hà	x							
286	Phạm Thị Hà	x	x						
287	Võ Thị Xuân Hải	x			x				
288	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	x							
289	Đặng Thị Lê Hằng	x							
290	Nguyễn Thị Lê Hằng	x							
291	Lý Thị Hằng	x							
292	Lương Thúy Hồng	x	x						
293	Lại Tuấn Hiệp	x							
294	Nguyễn Thị Huế	x							
295	Nguyễn Thanh Huyền	x			x				

296	Đào Thị Huệ	x							
297	Vũ Thị Hiền	x	x						
298	Phạm Thị Hiền	x			x				
299	Đỗ Thị Thanh Hương	x							
300	Nguyễn Thị Thanh Hương	x			x				
301	Trần Thị Hương	x							
302	Nguyễn Thị Xuân Hường	x							
303	Trần Thị Mão	x							
304	Phan Thị Tuyết Mai	x			x				
305	Dương Thị Thanh Nhân	x							
306	Nguyễn Thị Ngân	x			x				
307	Nguyễn Bích Ngọc	x			x				
308	Phạm Hồng Ngọc	x			x				
309	Ngô Thị Ánh Nguyệt	x	x						
310	Đặng Thị Thảo Nguyên	x							
311	Nguyễn Thị Nghìn	x							
312	Nguyễn Thị Lan	x			x				
313	Nguyễn Thị Liên	x	x						
314	Bùi Thị Minh Phương	x							
315	Nguyễn Lê Phương	x							

316	Lê Minh Phương	x							
317	Trần Thị Phương	x			x				
318	Vũ Thị Phương	x	x						
319	Phùng Thị Tâm	x			x				
320	Nguyễn Thị Tám	x	x						
321	Lê Anh Tiến	x			x				
322	Nguyễn Sơn Tuyển	x							
323	Đào Thị Trang	x							
324	Hoàng Thu Trang	x			x				
325	Nguyễn Thị Thành	x	x						
326	Lương Thị Phương Thảo	x			x				
327	Dương Mạnh Thắng	x							
328	Nguyễn Đức Thắng	x	x						
329	Nguyễn Thu Trang	x							
330	Nguyễn Thị Hoài Thu	x							
331	Trần Thị Thu	x	x						
332	Vi Thị Tám	x	x						
333	Hoàng Thị Thúy	x			x				
334	Nguyễn Thanh Thúy	x							
335	Nguyễn Thị Thoa	x							

336	Hoàng Ngọc Minh Trang	x	x						
337	Phạm Thị Hồng Vân	x			x				
338	Nguyễn Thúy Lan	x							
	19. TRƯỜNG TN HOA HỒNG (61) (TT LAO ĐỘNG XUẤT SẮC, CỜ BỘ)	60	17		18	3			
339	Phương Thị Xuyên	x	x						
340	Ngô Thị Trang	x	x						
341	Chu Thị Dung	x	x						
342	Nguyễn Thúy Hương	x	x						
343	Trần Thị Xuân Hương	x	x						
344	Nguyễn Thị Mến B	x	x			x			
345	Trần Thị Thu Hoài	x	x						
346	Trần Thị Thu Trang	x	x			x			
347	Đinh Thị Huệ	x	x						
348	Nguyễn Thị Huyền	x	x						
349	Nguyễn Tiến Thùy	x	x						
350	Nguyễn Thị Thu Huyền	x	x						
351	Hoàng Thị Lê	x	x						
352	Lê Thị Hạnh	x	x						
353	Nguyễn Thị Phương Thảo	x	x						
354	Nguyễn Thị Tám	x	x						

355	Nguyễn Thị Hương Giang	x	x			x			
356	Lương Thị Kim Oanh	x							
357	Nguyễn Thị Tâm	x							
358	Phạm Hồng Trang	x							
359	Nguyễn Thanh Thủy	x							
360	Nguyễn Thị Hồng	x			x				
361	Nguyễn Thị Hương	x			x				
362	Nguyễn Thị Tiến	x			x				
363	Trịnh Thị Thanh Hương	x			x				
364	Nguyễn Thị Thúy Anh	x			x				
365	Phạm Thị Ngọc Diệp	x			x				
366	Đặng Thị Kim Oanh	x			x				
367	Vũ Mai Thơm	x			x				
368	Phạm Thị Thanh Thúy	x			x				
369	Đỗ Thị Luyến	x			x				
370	Ngô Thị Nga	x			x				
371	Lã Thị Thu Hà	x			x				
372	Ngô Thị Tuyết Lan	x			x				
373	Vương Thị Hoa	x			x				
374	Nguyễn Minh Trung	x			x				

375	Đặng Quốc Đạt	x			x				
376	Mai Đức Tuấn	x			x				
377	Nguyễn Thị Thanh Tâm	x			x				
378	Trần Thị Kim Dung							HTNV	Không xét thi đua
379	Nguyễn Thị Minh Hằng	x							
380	Ngô Thị Như Quỳnh	x							
381	Thái Thị Minh Thọ	x							
382	Nguyễn Phương Thảo	x							
383	Lê Diệu Linh	x							
384	Hoàng Thị Kim Loan	x							
385	Phạm Thị Thu Hằng	x							
386	Hà Thị Thanh Bình	x							
387	Lý Thị Mai	x							
388	Nghiêm Thị Hà Châu	x							
389	Lưu Thị Nhung	x							
390	Đỗ Thị Thu Hoài	x							
391	Nguyễn Thị Thảo	x							
392	Nguyễn Thị Mến A	x							
393	Nguyễn Thị Uyên	x							
394	Đồng Thị Mơ	x							

395	Nguyễn Thị Thu Hiền	x							
396	Nguyễn Thu Tuyền	x							
397	Nguyễn Thị Thắm	x							
398	Nguyễn Mạnh Cường	x							
399	Phan Văn Chính	x							
	20. TRƯỜNG MNTH HOA THỦY TIÊN (42) (TT LAO ĐỘNG TIỀN TIẾN, GK HIỆU TRƯỞNG)	42	13		13	1	1		
400	Lê Thị Cẩm Anh	x			x				
401	Nguyễn Phương Anh	x							
402	Nguyễn Thị Hà Anh	x			x				
403	Trần Thị Thanh Bình	x							
404	Nguyễn Thị Kim Dung	x			x				
405	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	x			x				
406	Phạm Thị Kim Dung	x	x						
407	Lê Thị Hương Giang	x							
408	Trần Thị Thu Hà	x			x				
409	Nguyễn Thị Hằng	x							
410	Trương Thị Hằng	x							
411	Nguyễn Thị Hoa	x	x						
412	Nguyễn Phương Hoài	x							
413	Bùi Thị Thanh Hương	x							

414	Trần Tiến Huy	X			X				
415	Trần Thị Hùỵ	X							
416	Phùng Thị Lan	X							
417	Trần Thanh Loan	X							
418	Trần Thị Loan	X	X						
419	Phan Ngọc Lý	X			X				
420	Vũ Thị Minh	X							
421	Lưu Thị Nam	X	X						
422	Lê Thùy Nhung	X							
423	Trần Thị Nụ	X							
424	Vũ Hồng Nụ	X			X				
425	Nghiêm Thị Oanh	X	X						
426	Lê Minh Phượng	X							
427	Trương Thị Minh Phượng	X	X				X		
428	Vũ Thị Phượng	X	X						
429	Nguyễn Thị Quý	X			X				
430	Hoàng Hải Quỳnh	X	X						
431	Nguyễn Thị Như Quỳnh	X	X						
432	Nguyễn Văn Tài	X							
433	Nguyễn Thị Tuệ Thu	X			X				



434	Lê Thị Thanh Thúy	x	x			x			
435	Lê Thị Trang	x	x						
436	Ngô Thị Thu Trang	x	x						
437	Nguyễn Thị Thu Trang	x			x				
438	Phạm Thị Thu Trang	x			x				
439	Lê Thị Vân	x	x						
440	Nguyễn Thúy Vân	x			x				
441	Vũ Thị Hoàng Yến	x							
	TỔNG CỘNG TOÀN TRƯỜNG: 441	438	135	1	127	16	7	3	

TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH


Nguyễn Thị Nhung

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH


Nguyễn Thị Minh Huệ